

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về phân cấp quản lý
các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia, cấp Bộ tại Đại học Huế**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư 08/2014/BGDĐT ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10 tháng 7 năm 2014 của Giám đốc Đại học Huế ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Xét đề nghị của ông Trưởng Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

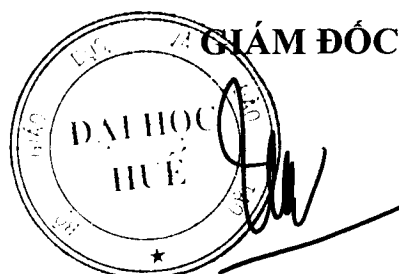
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này "Quy định về phân cấp quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia, cấp Bộ tại Đại học Huế".

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà): Chánh Văn phòng, Trưởng các Ban chức năng có liên quan, Hiệu trưởng các trường đại học thành viên và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Đại học Huế chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu: VT, Ban KHCN&MT.



Nguyễn Quang Linh

QUY ĐỊNH
về phân cấp quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ
cấp Quốc gia, cấp Bộ tại Đại học Huế
(Ban hành theo Quyết định số 399/QĐ-ĐHH
ngày 11 tháng 4 năm 2018 của Giám đốc Đại học Huế)

Chương I.

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định việc phân cấp nội dung và trách nhiệm quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp Quốc gia và cấp Bộ thực hiện ở Đại học Huế.

2. Quy định này áp dụng đối với các trường đại học thành viên và các đơn vị trực thuộc Đại học Huế (sau đây gọi là đơn vị); các cá nhân được tuyển chọn hoặc được giao làm chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ

1. Nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia bao gồm Chương trình khoa học và công nghệ cấp quốc gia, Đề án khoa học cấp quốc gia, Đề tài khoa học và công nghệ cấp quốc gia, Dự án sản xuất thử nghiệm cấp quốc gia, Dự án khoa học và công nghệ cấp quốc gia, Đề tài khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ theo nghị định thư, Đề án khoa học, đề tài khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ đặc biệt, Đề tài khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ tiềm năng cấp quốc gia, Nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia đặc biệt quan trọng nhằm giải quyết yêu cầu khẩn cấp của quốc gia về an ninh, quốc phòng, thiên tai, dịch bệnh và phát triển khoa học và công nghệ. Việc xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, xét chọn tổ chức và cá nhân chủ trì, tổ chức quản lý, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia thực hiện theo các thông tư liên quan do Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành.

2. Nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ bao gồm chương trình KH&CN cấp Bộ, Đề án khoa học cấp bộ, đề tài KH&CN cấp Bộ, dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ, Dự án khoa học và công nghệ cấp bộ, Đề tài khoa học và công nghệ, dự án khoa học và công nghệ tiềm năng cấp bộ. Việc xác định nhiệm vụ, tuyển chọn, xét chọn tổ chức và cá nhân chủ trì, tổ chức quản lý, đánh giá nghiệm thu các nhiệm vụ KH&CN cấp

Bộ thực hiện theo các văn bản quản lý liên quan do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

Chương II.

VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM TRONG QUẢN LÝ CÁC NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA, CẤP BỘ

Điều 3. Vai trò của Đại học Huế và các đơn vị

Đại học Huế giữ vai trò tổ chức chủ trì đối với mọi nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia và cấp Bộ thực hiện tại Đại học Huế.

Các trường đại học thành viên, phân hiệu, viện và trung tâm nghiên cứu thuộc Đại học Huế giữ vai trò tổ chức thực hiện đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia và cấp Bộ do cán bộ thuộc đơn vị làm chủ nhiệm.

Điều 4. Trách nhiệm của Đại học Huế đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia

1. Tiếp nhận thông báo đề xuất và tuyển chọn thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia từ Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Khoa học và Công nghệ và triển khai kịp thời đến các đơn vị.

2. Tiếp nhận đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia của các đơn vị, tổ chức xác định danh mục nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia của Đại học Huế đưa vào kế hoạch, báo cáo Bộ quản lý nhiệm vụ.

3. Tiếp nhận hồ sơ đăng ký tuyển chọn thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia của các đơn vị, thẩm định hồ sơ và ký, đóng dấu với tư cách tổ chức đăng ký chủ trì, nộp hồ sơ đến Bộ quản lý nhiệm vụ.

4. Tiếp nhận hồ sơ nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia đã chỉnh sửa, hoàn thiện sau khi được tuyển chọn thực hiện của các đơn vị; thẩm định hồ sơ và ký, đóng dấu với tư cách tổ chức chủ trì; nộp hồ sơ đến Bộ quản lý nhiệm vụ.

5. Theo dõi, kiểm tra, báo cáo định kỳ tiến độ triển khai thực hiện nhiệm vụ; tham gia các đoàn kiểm tra, đánh giá của Bộ quản lý nhiệm vụ.

6. Tổ chức tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ và làm công văn đề nghị Bộ quản lý nhiệm vụ đánh giá nghiệm thu.

7. Lập kế hoạch kinh phí, quản lý và phân bổ kinh phí hàng năm của các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia.

Điều 5. Trách nhiệm của các đơn vị đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia

1. Tiếp nhận thông báo đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia từ Đại học Huế, tổ chức đề xuất và tập hợp danh mục đề xuất nộp lên Đại học Huế.

2. Tiếp nhận thông báo tuyển chọn các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia từ Đại học Huế, tổ chức xây dựng đề cương, hồ sơ đăng ký tuyển chọn.

3. Tổ chức sơ tuyển các hồ sơ tuyển chọn nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia của đơn vị nộp lên Đại học Huế.

4. Chính sửa, hoàn thiện các hồ sơ nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia của đơn vị đã được tuyển chọn, nộp cho Đại học Huế.

5. Tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia theo thuyết minh được phê duyệt.

6. Phối hợp với Đại học Huế kiểm tra định kỳ hoặc đột xuất về tiến độ thực hiện, nội dung và tình hình sử dụng kinh phí của nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia theo hợp đồng đã ký.

7. Cử đại diện tham gia trong hội đồng tự đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ của Đại học Huế.

8. Quản lý kinh phí hàng năm của các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia.

Điều 6. Trách nhiệm của Đại học Huế đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ

1. Tiếp nhận thông báo đề xuất nhiệm vụ từ Bộ Giáo dục và Đào tạo, triển khai kịp thời đến các đơn vị.

2. Tiếp nhận đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ của các đơn vị, tổ chức xác định danh mục các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ của Đại học Huế đưa vào kế hoạch, báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét, tuyển chọn.

3. Thông báo công khai danh mục nhiệm vụ được Bộ Giáo dục và Đào tạo “đề nghị thực hiện” đến các đơn vị và trên website của Đại học Huế; mời nộp hồ sơ đăng ký tuyển chọn tổ chức thực hiện, chủ nhiệm; thành lập các Hội đồng tư vấn tuyển chọn tổ chức thực hiện, chủ nhiệm nhiệm vụ cấp Bộ.

4. Thông báo kết quả phê duyệt và các yêu cầu chỉnh sửa, hoàn thiện, bổ sung của Bộ Giáo dục và Đào tạo đến các đơn vị thực hiện, cá nhân chủ nhiệm.

5. Tiếp nhận, thẩm tra, phê duyệt hồ sơ thuyết minh nhiệm vụ ở phần tổ chức chủ trì; tổng hợp và báo cáo Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt.

6. Triển khai ký hợp đồng với các cá nhân chủ nhiệm.

7. Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ.

8. Tiếp nhận và kiểm tra hồ sơ đề nghị nghiệm thu cấp cơ sở, ban hành Quyết định thành lập Hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở.

9. Lập danh sách hội đồng nghiệm thu cấp Bộ trình Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập, tổ chức họp hội đồng nghiệm thu cấp Bộ các nhiệm vụ.

10. Lập kế hoạch kinh phí, quản lý và phân bổ kinh phí hàng năm của các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ.

Điều 7. Trách nhiệm của các đơn vị đối với các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ

1. Triển khai cho các đơn vị trực thuộc và cá nhân đề xuất nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ, tổ chức sơ tuyển các đề xuất đăng ký ở đơn vị, tổng hợp danh mục lựa chọn, báo cáo Đại học Huế.

2. Triển khai cho các đơn vị trực thuộc và cá nhân nộp hồ sơ đăng ký tuyển chọn chủ nhiệm nhiệm vụ được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; tập hợp hồ sơ nộp về Đại học Huế.

3. Triển khai cho các đơn vị trực thuộc và cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ đã được phê duyệt hoàn chỉnh các bản thuyết minh và nộp về Đại học Huế.

4. Trực tiếp theo dõi, phối hợp với Đại học Huế kiểm tra tiến độ thực hiện các nhiệm vụ.

5. Gửi hồ sơ, danh sách thành viên hội đồng nghiệm thu cấp cơ sở đề nghị Giám đốc Đại học Huế ra Quyết định nghiệm thu, tổ chức họp hội đồng đánh giá nghiệm thu cấp cơ sở các nhiệm vụ.

6. Phối hợp với Đại học Huế giới thiệu danh sách các thành viên Hội đồng nghiệm thu cấp Bộ để trình Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập.

7. Lập dự toán, quản lý và chi trả kinh phí thực hiện các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ tại đơn vị.

Chương III.

QUẢN LÝ KINH PHÍ CÁC NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA, CẤP BỘ

Điều 8. Đối ứng kinh phí các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ

Cá nhân chủ nhiệm và tổ chức thực hiện chịu trách nhiệm phần đối ứng kinh phí (phần kinh phí ngoài ngân sách sự nghiệp KH&CN) cho các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ. Giám đốc Đại học Huế quyết định việc hỗ trợ đối ứng kinh phí (một phần hoặc toàn phần) đối với từng nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ cụ thể.

Điều 9. Quản lý kinh phí các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ

1. Đại học Huế chịu trách nhiệm đưa kinh phí các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ vào xây dựng dự toán kinh phí sự nghiệp KH&CN, kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường hàng năm trình Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt; quản lý, phân bổ và hướng dẫn thực hiện kinh phí được phê duyệt cho các đơn vị thực hiện và cá nhân chủ nhiệm nhiệm vụ.

2. Các đơn vị chỉ đạo, hướng dẫn chủ nhiệm các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ triển khai thực hiện kinh phí được cấp theo quy định.

Điều 10. Trích kinh phí điều hành các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ

1. Chủ nhiệm các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ có nghĩa vụ trích kinh phí dành cho công tác quản lý điều hành tại Đại học Huế và các đơn vị (tổ chức xác định danh mục, tuyển chọn, phê duyệt, thanh tra, kiểm tra...) từ tổng kinh phí được phê duyệt.

2. Các nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia trích 3%, trong đó 2% cho quản lý điều hành của đơn vị (tổ chức thực hiện), 1% cho quản lý điều hành của Đại học Huế (tổ chức chủ trì).

3. Các nhiệm vụ KH&CN cấp Bộ trích 5%, trong đó 3% cho quản lý điều hành của đơn vị (tổ chức thực hiện), 2% cho quản lý điều hành của Đại học Huế (tổ chức chủ trì).

Chương IV.

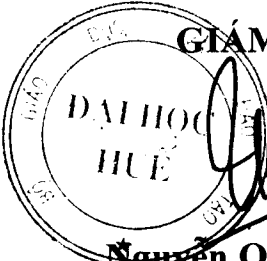
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 11. Điều khoản thi hành

1. Các quy trình, hướng dẫn chi tiết, biểu mẫu liên quan đến xác định, tuyển chọn, thẩm định, tổ chức triển khai và kiểm tra tình hình thực hiện, đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện nhiệm vụ KH&CN cấp Quốc gia, cấp Bộ thực hiện theo quy định tại các văn bản pháp quy hiện hành (xem Phụ lục 1). Trường hợp có sự điều chỉnh, ban hành văn bản thay thế thì sẽ thực hiện theo quy định, văn bản mới.

2. Thống nhất thực hiện trong Đại học Huế quy trình quản lý đề tài KH&CN cấp Bộ.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có vấn đề phát sinh, vướng mắc, các đơn vị cần phản ánh kịp thời về Ban Khoa học, Công nghệ và Môi trường để tổng hợp trình Giám đốc xem xét, quyết định điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế./.


GIÁM ĐỐC
Đại học Huế
Nguyễn Quang Linh

Phụ lục 1.

CÁC VĂN BẢN PHÁP QUY VỀ QUẢN LÝ NHIỆM VỤ KH&CN CẤP QUỐC GIA, CẤP BỘ

1. Nghị định số 99/2014/NĐ-CP ngày 25/10/2014 của Chính phủ quy định việc đầu tư phát triển tiềm lực và khuyến khích hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học.
2. Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.
3. Thông tư số 09/2014/TT-BKHCN ngày 27/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia.
4. Thông tư số 01/2014/VBHN-BKHCN ngày 28/11/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ quy định tuyển chọn, giao trực tiếp tổ chức và cá nhân thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.
5. Thông tư số 11/2014/TT-BKHCN ngày 30/5/2014 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc đánh giá, nghiệm thu kết quả thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.
6. Thông tư số 04/2015/TT-BKHCN ngày 11/3/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định việc kiểm tra, đánh giá, điều chỉnh và chấm dứt hợp đồng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước.
7. Thông tư số 05/2015/TT-BKHCN ngày 12/3/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định tổ chức quản lý các chương trình khoa học và công nghệ cấp Quốc gia.
8. Thông tư liên tịch số 55/2015/TTLT-BTC-BKHCN ngày 22/4/2015 của Bộ Tài chính và Bộ Khoa học và Công nghệ Hướng dẫn định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước.
9. Thông tư liên tịch số 27/2015/TTLT- BKHCN- BTC ngày 30/12/2015 của Bộ Khoa học và Công nghệ và Bộ Tài chính Quy định khoản chi thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước.
10. Thông tư số 11/2016/TT-BGDĐT ngày 11/4/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về quản lý đề tài khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
11. Thông tư số 22/2011/TT-BGDĐT ngày 30/5/2011 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về hoạt động khoa học và công nghệ trong các cơ sở giáo dục đại học.

12. Thông tư số 16/2012/TT-BGDĐT ngày 09/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý chương trình khoa học và công nghệ cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
13. Thông tư 08/2014/BGDĐT ngày 20/3/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên.
14. Quyết định số 59/2007/QĐ-BGDĐT ngày 16/10/2007 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về quản lý dự án sản xuất thử nghiệm cấp Bộ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
15. Quyết định số 78/2008/QĐ-BGDĐT ngày 29/12/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về quản lý hoạt động sở hữu trí tuệ trong cơ sở giáo dục đại học.
16. Quyết định số 5830/QĐ-BGDĐT ngày 27/11/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định một số định mức xây dựng, phân bổ dự toán và quyết toán kinh phí áp dụng đối với nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp Bộ có sử dụng ngân sách nhà nước của Bộ Giáo dục và Đào tạo.
17. Công văn số 230/BGDĐT-KHCNMT ngày 16/01/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện Nghị định số 99/2014/NĐ-CP của Chính phủ.
18. Quyết định số 1389/QĐ-ĐHH ngày 10/7/2014 của Giám đốc Đại học Huế Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Huế, các trường đại học thành viên và đơn vị trực thuộc.

